TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 314/2023/HS-PT
Ngày: 14/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Bùi Đức Nam.

2. Ông Nguyễn Văn Hậu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 287/2023/HSPT ngày 21/8/2023 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 119/2023/HS-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số E T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, Tổ A, Khu phố D, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị C1; có vợ Lê Thị T; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: ông Vũ Hoàng S, sinh năm 1982, đã chết.

Đại diện hợp pháp của bị hại: ông Vũ Văn B, sinh năm 1953 và bà Lê Thị Ngọc Á, sinh năm 1958; cùng trú tại: A Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Trong vụ án này còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: ông Đặng Hữu T1, bà Dương Gia H1, bà Phạm Thị Thanh M có liên quan đến kháng cáo, nhưng không có kháng cáo, xét thấy không cần thiết phải có mặt nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 24/9/2022, Lê Văn C không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô, loại xe 03 bánh, biển số 61L6-1629, có thùng chở hàng lưu thông trên đường N, hướng từ Quốc lộ A về giao lộ Nguyễn Thị Đ và Trương Thị H2 thuộc phường T, Quận A. Khi đến địa điểm trên, do C lái xe lấn trái đường để vượt không đúng phần đường quy định nên đã để phía trước bên trái thùng đựng hàng lắp ở thùng xe va chạm với phía trước bên trái đầu xe mô tô biển số 59D1-148.10 do ông Vũ Hoàng S điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả làm cho Vũ Hoàng S bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện Q và tử vong cùng ngày.

Kết quả điều tra xác định: hiện trường khu vực xảy ra tai nạn là chiều đường bên phải của đường N từ giao lộ N và Trương Thị H2 hướng về đường Q, mặt đường được tráng nhựa bằng phẳng, áp dụng hai chiều lưu thông và được ngăn cách bằng vạch sơn vàng không liên tục, chiều rộng 3,2m, phần đường lưu thông ngược lại có chiều rộng 3,7m. Khu vực tai nạn không có đặt biển báo hiệu giao thông, trên đường không có chướng ngại vật và tầm nhìn phía trước không bị hạn chế.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở vào ngày 24/9/2022 tại hiện trường vụ tai nạn ghi nhận trong hơi thở của Lê Văn C có nồng độ cồn là 0,272mg/l khí thở. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và ma túy trong máu vào lúc 00 giờ 47 phút ngày 25/9/2022 tại Bệnh viện Q ghi nhận trong máu của Lê Văn C có nồng độ cồn là 25.77 mmol/L (tương đương 117,75 mg/100ml), âm tính với chất ma túy.

Kết quả tra cứu giấy phép lái xe xác định Vũ Hoàng S có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 06/8/2014.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 5533-22/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Vũ Hoàng S chết do đa chấn thương. Trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 363mg/100ml, không tìm thấy ma túy.

Tại Kết luận giám định số 5574-5575/KL-KTHS ngày 18/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết phía trước bên trái xe mô tô ba bánh biển số 61L6-1629 (trượt xước, sạch bụi thanh kim loại hình cong tự chế gắn phía trước thùng đựng đồ; trượt xước, sạch bụi, cong, khuyết kim loại, bám chất màu đen các chi tiết: thùng đựng đồ, thanh inox tròn) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu phía trước và phía trước bên trái xe mô tô biển số 59D1-148.10 (trượt xước, sạch bụi, rách, vỡ, bám chất màu vàng các chi tiết: ốp nhựa đầu xe, mặt nạ, cùm đèn chiếu sáng, cung trước chắn bùn bánh trước, chảng ba, đĩa phanh, giảm xóc bên trái,

yếm chắn gió hai bên) có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm.

Dấu vết trượt xước, mài mòn, gãy các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 59D1-148.10 (tay phanh, ốp sàn để chân trước, ốp pô có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường).

Vị trí va chạm giữa xe mô tô ba bánh biển số 61L6-1629 và xe mô tô biển số 59D1-148.10 chiếu xuống mặt đường thuộc chiều bên phải đường N, hướng từ giao lộ Nguyễn Thị Đặng + T đi Quốc lộ A.

Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 59D1-148.10 lưu thông thẳng đứng trên đường N, hướng từ giao lộ Nguyễn Thị Đặng + T đi Quốc lộ A, xe mô tô ba bánh biển số 61L6-1629 lưu thông theo hướng ngược lại.

Vị trí số 3 được ghi nhận trong sơ đồ khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn là dấu vết trượt xước, do ốp pô bên phải xe mô tô biển số 59D1-148.10 tạo nên; vị trí số 4 được ghi nhận trong sơ đồ khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn phù hợp là dấu vết máu của nạn nhân Vũ Hoàng S, vị trí số 5 được ghi nhận trong sơ đồ khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn là mảnh nhựa vỡ của các chi tiết phía trước và phía trước bên trái xe mô tô biển số 59D1-148.10.

Không đủ cơ sở xác định, khi xảy ra tai nạn giao thông xe nào chuyển động nhanh hơn xe nào.

Không đủ cơ sở xác định dấu vết trên cơ thể của nạn nhân; dấu vết trên các đồ vật có trên người của nạn nhân khi xảy ra tai nạn như quần, áo, nón bảo hiểm, giày, dép là dấu vết gì, do đâu tạo nên.

Vật chứng của vụ án, tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 61L6-1629 và 01 xe mô tô biển số 59D1-148.10.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Lê Văn C đã bồi thường cho gia đình bị hại Vũ Hoàng S số tiền 30.000.000 đồng và được phía gia đình bị hại bãi nại.

Tại bản Cáo trạng số 101/CTr-VKS ngày 05/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 119/2023/HS-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn C 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/7/2023, bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lê Văn C đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; đã bồi thường cho bị hại và được gia đình bị hại bãi nại; là lao động chính trong gia đình mẹ đã 80 tuổi, 03 con còn nhỏ.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Lê Văn C về tội danh "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Văn C kháng cáo trong thời gian hợp lệ, bị cáo cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử là quá nặng, xin được hưởng án treo. Nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và nhận định bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả và được phía gia đình bị hại bãi nại theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không nêu được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn C không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đi làm, phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận A, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 12, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lê Văn C đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai

nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường… nên đã có căn cứ xác định:

Vào khoảng 21 giờ 25 phút ngày 24/9/2022, Lê Văn C điều khiển xe mô tô loại 03 bánh, biển số 61L6-1629 có thùng chở hàng phía sau không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn là 0,272mg/l khí thở) lưu thông trên đường N, hướng từ Quốc lộ A về hướng giao lộ Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị H3 thuộc phường T, Quận A. Do C lái xe lấn trái đường để vượt không đúng phần đường quy định nên đã để phía trước bên trái thùng đựng hàng lắp ở thùng xe va chạm với phía trước bên trái đầu xe mô tô biển số 59D1-148.10 do ông Vũ Hoàng S điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả làm cho Vũ Hoàng S bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện Q và tử vong cùng ngày do đa chấn thương. (Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 5533-22/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng K Công an Thành phố H).

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn do lỗi hỗn hợp của cả bị cáo Lê Văn C và bị hại Vũ Hoàng S. Lỗi chính do bị cáo C điều khiển xe mô tô ba bánh có sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong người vượt mức cho phép và không có giấy phép lái xe theo quy định, chạy lấn trái đường, khi vượt thiếu quan sát vi phạm Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị hại Vũ Hoàng S điều khiển xe mô tô lưu thông trong trạng thái đã sử dụng rượu bia, vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ với lỗi hành chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Lê Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường về dân sự và được gia đình bị hại bãi nại theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, các tình tiết mà bị cáo nêu tại phiên tòa không phải là tình tiết giảm nhẹ mới.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã bồi thường thiệt hại và được bị hại bãi nại. Tuy nhiên, nguyên nhân chính gây ra tai nạn là lỗi của bị cáo, xét tính chất, mức độ vi phạm của bị cáo thì mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lê Văn C là phù hợp, tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 119/2023/HS-ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn C 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- CC THA Quận 12; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (19) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên